TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thu T, sinh năm 1990;

2. Anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1985

Nơi cư trú: SN 18/01, ngõ C, đường P, tổ A, phường T, tỉnh Hưng Yên (SN 18/01, ngõ C, đường P, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/5/2012 tại UBND phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là UBND phường T, tỉnh Hưng Yên), tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Nay chị T, anh T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị T, anh T1 là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 có ba con chung là Nguyễn Lê Hà P, sinh ngày 05/11/2012; Nguyễn Bảo N, sinh ngày 13/9/2015; Nguyễn Lê Phương A, sinh ngày 01/5/2020.

Ly hôn, chị T, anh T1 thỏa thuận: Chị Lê Thu T trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung Nguyễn Lê Hà P, sinh ngày 05/11/2012; Nguyễn Bảo N, sinh ngày 13/9/2015; Nguyễn Lê Phương A, sinh ngày 01/5/2025. Chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Sự thỏa thuận của chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 về nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Lê Thu T trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung Nguyễn Lê Hà P, sinh ngày 05/11/2012; Nguyễn Bảo N, sinh ngày 13/9/2015; Nguyễn Lê Phương A, sinh ngày 01/5/2025. Chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Xuân T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thu T và anh Nguyễn Xuân T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Lê Thu T, anh Nguyễn Xuân T1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Hưng Yên) theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0005061 ngày 15/7/2025 sang thi hành lệ phí).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5 - Hưng Yên;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS Khu vực 5-Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Trác